

Số: 04 /2025/NQ-HĐND

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 02 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Quy định chế độ, chính sách hỗ trợ đối với các trường hợp không tái cử, tái bổ nhiệm có nguyện vọng nghỉ hưu trước tuổi và cán bộ thôi việc, nghỉ hưu theo nguyện vọng, giai đoạn 2025 - 2030 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG KHÓA X,
NHIỆM KỲ 2021-2026, KỲ HỌP THỨ 22 (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 177/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ Quy định chế độ, chính sách đối với các trường hợp không tái cử, tái bổ nhiệm và cán bộ thôi việc, nghỉ hưu theo nguyện vọng;

Theo Tờ trình số 14/TTr-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc xem xét thông qua dự thảo Nghị quyết Quy định chế độ, chính sách hỗ trợ đối với các trường hợp không tái cử, tái bổ nhiệm có nguyện vọng nghỉ hưu trước tuổi và cán bộ thôi việc, nghỉ hưu theo nguyện vọng, giai đoạn 2025 - 2030 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Báo cáo kết quả thẩm tra số 48/BC-BPC ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định chế độ, chính sách hỗ trợ đối với các trường hợp không tái cử, tái bổ nhiệm có nguyện vọng nghỉ hưu trước tuổi và cán bộ thôi việc, nghỉ hưu theo nguyện vọng, giai đoạn 2025 - 2030 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về chế độ, chính sách hỗ trợ thêm của thành phố đối với các trường hợp không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các

WLS

chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp có nguyện vọng nghỉ hưu trước tuổi và cán bộ thôi việc, nghỉ hưu theo nguyện vọng, giai đoạn 2025 - 2030 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cán bộ quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 4 Luật Cán bộ, công chức năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019) giữ chức vụ, chức danh chuyên trách do bầu cử theo nhiệm kỳ trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội các cấp nhưng không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm cấp ủy cùng cấp.

Cán bộ quy định tại điểm này áp dụng đối với cả trường hợp cán bộ đủ điều kiện về tuổi tái cử cấp ủy nhưng không đủ tuổi tái cử các chức danh lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội tại thời điểm bầu cử, đại hội cùng cấp để bầu các chức danh đó.

b) Công chức giữ chức vụ bổ nhiệm có thời hạn mà chức vụ đang giữ thuộc cơ cấu tham gia cấp ủy cùng cấp nhưng không đủ điều kiện về tuổi để tái cử cấp ủy (bao gồm cả các chức vụ, chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, phường; Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự phường, xã).

c) Đối tượng quy định tại điểm a, điểm b khoản này đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm cấp ủy cùng cấp, có thời gian công tác tính từ ngày bắt đầu tổ chức đại hội còn từ 30 tháng đến 60 tháng thì đủ tuổi nghỉ hưu nhưng vì sắp xếp nhân sự cấp ủy, bản thân có nguyện vọng nghỉ hưu và được cấp có thẩm quyền đồng ý.

d) Cán bộ diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý được cấp có thẩm quyền cho nghỉ công tác, nghỉ hưu theo Thông báo kết luận số 20-TB/KL ngày 08 tháng 9 năm 2022 của Bộ Chính trị.

đ) Không áp dụng chế độ, chính sách quy định tại Nghị quyết này đối với các trường hợp sau đây:

- Thuộc đối tượng tinh giản biên chế theo quy định của pháp luật về tinh giản biên chế.

- Đã có thông báo nghỉ hưu, quyết định nghỉ hưu của cấp có thẩm quyền hoặc chưa có thông báo, quyết định nghỉ hưu nhưng thời gian công tác còn từ đủ 06 tháng trở xuống, tính từ ngày tổ chức đại hội các cấp đến ngày nghỉ hưu theo quy định.

- Người không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm cấp ủy các cấp (cấp thành phố, cấp huyện, cấp xã) nhưng vẫn tiếp tục công tác ở các cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội.

- Cán bộ thuộc đối tượng đã được hưởng chính sách của Hội đồng nhân dân thành phố quy định về chính sách hỗ trợ, khuyến khích cán bộ xin thôi làm nhiệm vụ và công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý tự nguyện thôi việc để bố trí cán bộ.

3. Điều kiện hưởng chế độ nghỉ hưu trước tuổi

a) Đối tượng quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều này không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm theo quy định của cấp có thẩm quyền hoặc còn đủ tuổi tái cử, tái bổ nhiệm nhưng thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 2 Điều này hoặc thuộc đối tượng quy định tại điểm d khoản 2 Điều này.

b) Tính đến ngày nghỉ hưu có đủ thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc (bao gồm cả thời gian tập sự, thử việc) để hưởng lương hưu theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội tại thời điểm hưởng chế độ. Tuổi nghỉ hưu được xác định theo quy định của pháp luật về lao động tại thời điểm thôi việc, nghỉ hưu.

c) Có đơn tự nguyện xin nghỉ hưu trước tuổi và được cấp có thẩm quyền đồng ý.

4. Trường hợp đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này đồng thời thuộc đối tượng áp dụng chính sách, chế độ trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy thì được lựa chọn hưởng chính sách, chế độ cao hơn.

5. Thời gian áp dụng chính sách đặc thù của thành phố: Giai đoạn 2025-2030.

6. Thời hạn thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ không tái cử, tái bổ nhiệm quy định tại Nghị quyết này là trước ngày khai mạc đại hội hoặc trước ngày bầu cử cùng cấp không quá 12 tháng và chậm nhất sau khi kết thúc đại hội hoặc sau khi kết thúc nhiệm kỳ Quốc hội, Hội đồng nhân dân 01 tháng.

7. Mức hỗ trợ của thành phố và việc áp dụng chế độ

a) Mức hỗ trợ của thành phố: Ngoài quy định của Chính phủ tại Nghị định số 177/2024/NĐ-CP, các trường hợp không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp có nguyện vọng nghỉ hưu trước tuổi và cán bộ thôi việc, nghỉ hưu theo nguyện vọng, giai đoạn 2025 - 2030 trên địa bàn thành phố được hỗ trợ thêm một lần bằng 50% chế độ, chính sách theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị định số 177/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

b) Việc áp dụng chế độ được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định số 177/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

8. Nguồn kinh phí: Nguồn ngân sách thành phố.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 02 năm 2025.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026 thông qua tại Kỳ họp thứ 22 ngày 20 tháng 02 năm 2025. /.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội; Chính phủ;
- VP Chủ tịch nước;
- Các Bộ: Nội vụ, Tư pháp;
- Vụ Pháp chế Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy;
- Đoàn ĐBQH thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- UBND, UBMTTQ thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
- Văn phòng UBND thành phố;
- Các sở, ngành, đoàn thể thành phố;
- Các quận ủy, huyện ủy; HĐND huyện Hòa Vang; UBND, UBMTTQVN các quận, huyện;
- Đảng ủy, UBND các phường, xã; HĐND các xã;
- Báo ĐN, Đài PTTH ĐN, Trung tâm THVN (VTV8), Chuyên đề CATP ĐN, Cổng TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, CTHĐ.

CHỦ TỊCH



Ngô Xuân Thắng